

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN**  
**CHỦ ĐỀ LỚN: NHỮNG CON VẬT ĐÁNG YÊU**  
**CDN 1: CON VẬT NUÔI TRONG GIA ĐÌNH (TUẦN 1)**

**Tuần 25 (Từ ngày 09 tháng 3 năm 2026 đến ngày 13 tháng 3 năm 2026)**

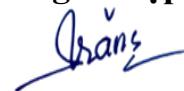
Thời gian	Hoạt động	Nội dung hoạt động (Đề tài hoạt động)				
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
7h30 – 8h35	Đón trẻ - TDS	- Hô hấp: Hít vào thật sâu, thở ra từ từ. - Tay: 2 tay giơ cao, hạ xuống. - Bụng: Cúi người xuống, đứng thẳng lên. - Chân: Bật tại chỗ.				
8h 35 – 8h50	LQ Tiếng Việt	- LQ từ, câu: “Gà con”; “Gà con kêu chiếp chiếp”	- LQ từ, câu: “Gà trống”; “Gà trống gáy ò ó o”	- LQ từ, câu: “Gà mái”; “Gà mái kêu cục tác”	- LQ từ, câu: “Con vịt”; “Con vịt kêu Quạc quạc”	- LQ từ, câu: “Con vật”; “Con vật nuôi trong gia đình”
8h50 – 9h15	Hoạt động học	<b>PTNN VĂN HỌC:</b> Dạy trẻ đọc thơ “Gà Trống”	<b>PTNT NBTN:</b> Ồ gà nhà em	<b>PTTM ÂM NHẠC:</b> DH: Một con vịt TC: “Hãy làm theo tôi” (EL 34)	<b>PTNT NBPB:</b> Nhận biết Con vật to, con vật nhỏ (EM 41)	<b>PTTM TẠO HÌNH</b> Tô màu chú gà con (mẫu)
9h15 - 9h45	Hoạt động ngoài trời	- Trò chơi: Con bọ dừa - Chơi tự do	- Quan sát tranh: Con gà trống - Chơi tự do	- Trò chơi: Con bọ dừa - Chơi tự do	- Quan sát tranh: Con vịt - Chơi tự do	- Trò chơi: Các chú chim sẻ - Chơi tự do
9h45 - 10h30	Hoạt động vui chơi	- Góc bé chọn vai nào: Nấu ăn, bán hàng về các con vật nuôi trong gia đình - Góc bé hoạt động với đồ vật: Xếp chuồng trại chăn nuôi - Góc bé yêu nghệ thuật: Hát, tô màu về con vật, xem hình ảnh về chủ đề. - Góc bé yêu vận động: Chơi với gậy, vòng, chơi với bóng.				
14h00 - 16h00	Hoạt động chiều	* ÔN KTC PTNN: Dạy trẻ đọc thơ “Gà trống”  * Vệ sinh, nêu gương, cắm cờ * Trả trẻ	* TRÒ CHƠI “Con bọ dừa”  * Vệ sinh, nêu gương, cắm cờ * Trả trẻ	* ÔN KTC ÂM NHẠC DH: Một con vịt  * Vệ sinh, nêu gương, cắm cờ * Trả trẻ	* Thực hiện vở “Bé LQ với toán” (Tr.10)  * Vệ sinh, nêu gương, cắm cờ * Trả trẻ	* Sinh hoạt văn nghệ cuối tuần  * Vệ sinh, nêu gương, cắm cờ, phát bé ngoan. * Trả trẻ

**Xác nhận của TCM**



**Bùi Thị Thanh Huyền**

**Người lập**



**Sầm Thị Trăng**

**Tuần 25    CĐL: NHỮNG CON VẬT ĐÁNG YÊU**  
**CĐN 1: CON VẬT NUÔI TRONG GIA ĐÌNH (TUẦN 1)**  
**Thời gian: Từ ngày 09 tháng 3 đến ngày 13 tháng 3 năm 2026**

**A. THỂ DỤC SÁNG**

- Hô hấp: Tập hít vào thở ra từ từ.
- Tay: Hai tay đưa giờ cao hạ xuống
- Bụng: Cúi người xuống, đứng thẳng người lên.
- Chân: Bật tại chỗ

**I. Mục đích yêu cầu**

*1. Kiến thức:*

- Trẻ thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: hít thở, tay, lưng/ bụng và chân.

*2. Kỹ năng:*

- Rèn kỹ năng quan sát, khả năng tập trung ghi nhớ, kỹ năng tập thể dục cho trẻ.

*3. Giáo dục:* Giáo dục trẻ chăm chỉ đi học, chăm tập thể dục để khỏe mạnh.

**II. Chuẩn bị:**

- Sân tập sạch sẽ an toàn cho trẻ.

**III. Cách tiến hành:**

<b>Hoạt động của cô</b>	<b>Hoạt động của trẻ</b>
<p><b>1. Hoạt động 1: Khởi động</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cho trẻ ra sân đi thành đội hình vòng tròn thực hiện các kiểu đi, chạy: đi thường - đi kiễng gót - đi thường - chạy chậm - chạy nhanh - chạy chậm - đi thường.</li> <li>- Cho trẻ xếp thành đội hình ba hàng ngang, dẫn cách hàng/ đứng tự do.</li> </ul> <p><b>2. Hoạt động 2: Trọng động</b></p> <p>* Bài tập phát triển chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hô hấp: Tập hít vào thở ra từ từ.</li> <li>- Tay: Hai tay giờ cao, hạ xuống.</li> <li>+ Đứng thẳng 2 chân ngang vai.</li> <li>+ 2 tay giờ lên cao</li> <li>+ Hạ tay xuống theo người.</li> <li>- Bụng: Cúi người xuống đứng thẳng người lên.</li> <li>+ Cúi người xuống</li> <li>+ Đứng thẳng người lên</li> <li>- Chân: Bật tại chỗ</li> <li>+ Đứng thẳng người và bật tại chỗ</li> <li>- Cô tập mẫu 2 lần, phân tích động tác</li> <li>- Cô cho trẻ tập cùng cô theo nhịp hô.(cô chú ý sửa sai cho trẻ)</li> </ul> <p><b>3. Hoạt động 3: Hồi tĩnh</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1 - 2 vòng quanh sân và đi vào lớp.</li> </ul>	<p>Trẻ đi cùng cô đi ra sân Trẻ thực hiện các kiểu đi, kiểu chạy.</p> <p>Trẻ thực hiện.</p> <p>Trẻ thực hiện Trẻ thực hiện 2L X 2 nhịp.</p> <p>Trẻ thực hiện 2L X 2 nhịp.</p> <p>Trẻ thực hiện 2L X 2 nhịp.</p> <p>Trẻ tập theo nhịp hô.</p> <p>Trẻ đi nhẹ nhàng 1 - 2 vòng quanh sân và vào lớp</p>

## B. HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI

- Góc bé chọn vai nào: Nấu ăn, bán hàng về các con vật nuôi trong gia đình.
- Góc bé hoạt động với đồ vật: Xếp chuồng trại chăn nuôi
- Góc bé yêu nghệ thuật: Hát, tô màu về con vật, xem sách truyện ... về chủ đề.
- Góc bé yêu vận động: Chơi với gậy, vòng, chơi với bóng...

### I. Mục đích yêu cầu:

#### 1. Kiến thức:

- Trẻ biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò chơi bán hàng) biết xếp chuồng trại chăn nuôi; Trẻ biết hát, tô màu về con vật, xem sách truyện... về chủ đề; Trẻ biết chơi với túi cát, chơi với vòng, chơi với bóng.
- Biểu lộ sự thích giao tiếp với người khác bằng cử chỉ, lời nói.
- Trẻ biểu lộ sự thân thiện với một số con vật quen thuộc/ gần gũi: Bắt chước tiếng kêu, gọi.
- Biết thực hiện một số yêu cầu của người lớn.

#### 2. Kỹ năng:

- Rèn luyện kỹ năng nhận vai chơi, thể hiện vai chơi, giao tiếp với nhau khi chơi.
- Tạo ra được các sản phẩm ở các góc chơi.

#### 3. Giáo dục:

- Đoàn kết giữ gìn đồ dùng, đồ chơi trong khi chơi, chăm sóc con vật nuôi.

### II. Chuẩn bị:

- Góc thao tác vai: Bộ đồ chơi nấu ăn, các con vật nuôi trong gia đình
- Góc hoạt động với đồ vật: Gạch, nút gếp, hoa, rau, hàng rào.....
- Góc nghệ thuật: Bài hát, tranh rỗng một số con vật, tranh ảnh về chủ đề
- Góc Vận động: Bóng, vòng, túi cát

### III. Cách tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<b>1. Hoạt Động 1: Thỏa thuận trước khi chơi.</b> <ul style="list-style-type: none"><li>- Cho trẻ hát bài “Gà trống, mèo con và cún con”</li><li>- Cô và chúng mình vừa cùng nhau hát bài hát gì?...</li><li>- Bây giờ đã đến giờ chơi rồi đây, chúng mình có thích chơi hoạt động góc không?</li><li>- Cô cho trẻ quan sát từng góc chơi và giới thiệu cho trẻ biết tên các góc chơi</li><li>+ Góc bé chọn vai nào</li><li>- Đây là góc bé chọn vai nào: các con có thích nấu ăn và chơi đóng vai làm người bán hàng không?</li><li>- Bạn nào chơi nấu ăn?</li><li>- Người nấu ăn phải làm những công việc gì?</li><li>- Khi nấu xong phải để thức ăn vào đâu?</li><li>- Bạn nào đóng vai làm người bán hàng?</li><li>- Hôm nay người bán hàng sẽ bán những hàng gì?</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>Cả lớp hát cùng cô</li><li>Trẻ trả lời</li><li>Trẻ trả lời</li><li>Trẻ chú ý lắng nghe</li><li>Trẻ trả lời</li><li>2-3 trẻ trả lời</li><li>2 -3 trẻ trả lời</li><li>1- 2 trẻ trả lời</li><li>Trẻ trả lời</li></ul>

<p>+ Góc bé hoạt động với đồ vật:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ở góc này các con chơi gì?</li> <li>- Bạn nào đóng vai làm bác kỹ sư xây dựng?</li> <li>- Bác kỹ sư phải làm những công việc gì?</li> <li>- Những bạn nào đóng vai làm cô chú công nhân?</li> <li>- Cô chú công nhân làm những công việc gì?</li> </ul> <p>+ Góc bé yêu nghệ thuật:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Những bạn chăm ngoan, học giỏi các bạn chơi góc nào?</li> <li>- Các con hát bài gì?</li> <li>- Con sẽ tô màu con vật gì? Và con tô như thế nào?</li> <li>- Con sẽ xem tranh ảnh gì?</li> </ul> <p>+ Góc bé yêu vận động:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cuối cùng là góc vận động các con sẽ chơi gì ở góc này?</li> <li>- Với bóng, vòng và gậy.... các con chơi như thế nào?</li> <li>- Vậy khi chơi các con phải chơi như thế nào?</li> <li>- Khi chơi xong các con phải làm gì?</li> </ul> <p>=&gt; Cô khái quát, giáo dục trẻ: Trong khi chơi các con phải chơi đoàn kết, không tranh giành đồ chơi của nhau, không quăng ném đồ chơi các con nhé. Và khi chơi xong các con phải cất dọn đồ chơi vào đúng nơi quy định các con nhé.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ lấy biểu tượng về góc chơi mà trẻ thích.</li> </ul> <p><b>2. Hoạt động 2: Quá trình chơi</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô bao quát và khuyến khích trẻ chơi sáng tạo.</li> <li>- Cô đến từng góc chơi và tham gia chơi cùng với trẻ.</li> <li>- Cô xử lý tình huống có thể xảy ra.</li> </ul> <p><b>3. Hoạt động 3: Nhận xét sau khi chơi</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô nhận xét các góc chơi, góp ý nhắc nhở các nhóm chơi chưa tốt lần sau chơi tốt hơn.</li> <li>- Cho trẻ tham quan góc hoạt động với đồ vật và nhận xét</li> <li>- Cô nhận xét chung, khích lệ trẻ.</li> </ul> <p>* Kết thúc: Cho trẻ thu dọn đồ dùng</p>	<p>Trẻ trả lời</p> <p>2-3 trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>2- 3 trẻ trả lời</p> <p>4-5 trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>4-5 trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>3-4 trẻ trả lời</p> <p>3-4 trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ chơi vui vẻ</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>Trẻ thực hiện</p>
---	---

## C. HOẠT ĐỘNG HỌC

THỨ 2 NGÀY 09 THÁNG 3 NĂM 2026

HOẠT ĐỘNG SÁNG



<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bạn nào nói chưa đúng, chưa nói được từ, câu theo cô phải tập nói lại cho đúng từ, câu của cô.</li> <li>- Cô tổ chức cho trẻ chơi, sửa sai cho trẻ</li> </ul> <p><b>HD3: Kết thúc</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô động viên, khen trẻ</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ chơi và tập nói</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> </ul>
---	--

**\* PTNN: VĂN HỌC**

**Đề tài: Dạy trẻ đọc thơ “Gà trống”**

**I. Mục đích yêu cầu**

*1. Kiến thức:*

- Trẻ đọc được bài thơ “Gà trống” với sự giúp đỡ của cô giáo. Trẻ nhớ được tên bài thơ, tên tác giả và hiểu nội dung bài thơ theo khả năng.

*2. Kỹ năng:*

- Rèn kỹ năng đọc thơ to, rõ ràng.  
- Phát triển ngôn ngữ cho trẻ

*3. Giáo dục:*

- Giáo dục trẻ biết yêu quý con vật nuôi trong gia đình

**II. Chuẩn bị :**

- Tranh theo nội dung bài thơ.

**III. Các hoạt động:**

<b>Hoạt động của cô</b>	<b>Hoạt động của trẻ</b>
<p><b>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho cả lớp hát bài “Gà trống, mèo con và cún con”</li> <li>- Các con vừa hát bài hát nói về con gì?</li> <li>- Gà trống, mèo con và cún con được nuôi ở đâu ?</li> </ul> <p><b>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</b></p> <p><b>* Dạy trẻ đọc thơ “Gà trống”</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô biết một bài thơ nói về con gà trống rất là hay. Đó là bài thơ “ Gà trống” của tác giả Thu Nga sáng tác. Chúng mình cùng lắng nghe cô đọc nhé.</li> <li>+ Cô đọc lần 1: Đọc diễn cảm</li> <li>- Cô vừa đọc bài thơ gì? Do ai sáng tác?</li> <li>+ Cô đọc lần 2: Kèm tranh minh họa</li> </ul> <p><b>*Giảng nội dung bài thơ</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bài thơ kể về tiếng gáy của chú gà trống khi chú cất tiếng gáy gọi ban mai</li> <li>+ Cô đọc lần 3: Trích dẫn, giảng giải từ khó:</li> <li>- Giảng từ khó từ “Ban Mai” có nghĩa là buổi sáng sớm bắt đầu một ngày mới</li> <li>- 2 Câu thơ đầu “ Chú gà trống Gọi ban mai”</li> </ul>	<p>Cả lớp hát cùng cô</p> <p>Trẻ trả lời Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe Trẻ trả lời Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>



Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><b>1. Hoạt động 1: Trò chơi “Con bọ dùa”</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô giới thiệu tên trò chơi, luật chơi, cách chơi và cho trẻ chơi</li> <li>+ Cách chơi: Cô làm “bọ dùa mẹ” bò đi trước. Trẻ làm “bọ dùa con” bò theo sau. Bọ dùa mẹ và bọ dùa con vừa bò trên sân vừa đọc lời trò chơi: <ul style="list-style-type: none"> <li>“Bọ dùa mẹ đi trước</li> <li>Bọ dùa con theo sau</li> <li>Gió thổi ngã chổng quèo</li> <li>Bọ dùa kêu “Ồi! ời!”</li> </ul> </li> </ul> <p>Khi đọc đến câu thứ ba, cả cô và cháu ngã ra sân nằm ngửa, hai chân đập đập vào không khí và kêu “Ồi! ời!”</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cho trẻ chơi.</li> <li>- Quan sát, nhận xét sửa sai cho trẻ</li> </ul> <p><b>2. Hoạt động 2: Chơi tự do</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô giới thiệu phấn, sỏi, lá cây, đồ chơi ngoài trời...cho trẻ</li> <li>- Nhắc trẻ cách chơi</li> <li>- Hỏi trẻ thích chơi gì?</li> <li>- Khi chơi phải chơi như thế nào?</li> <li>- Giáo dục trẻ chơi</li> </ul> <p>Tổ chức cho trẻ chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô bao quát trẻ, động viên, khuyến khích trẻ chơi.</li> </ul> <p>Cô cho trẻ cất đồ dùng, đồ chơi cho trẻ vệ sinh cá nhân rồi vào lớp</p>	<p>Lắng nghe cô nêu cách chơi</p> <p>Trẻ chơi vui vẻ</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chơi tự do theo ý thích.</p> <p>Trẻ thực hiện</p>

### \* HOẠT ĐỘNG CHIỀU

#### \* ÔN KTC: PTNN

#### Dạy trẻ đọc thơ “Gà trống”

Cô đọc cho trẻ nghe bài thơ 2 - 3 lần.

- Hỏi trẻ nhắc lại tên bài thơ, tác giả

Dạy trẻ luyện đọc thơ dưới các hình thức khác nhau.

Cô cho trẻ đọc thơ 2 - 3 lần cùng cô giáo.

Cô cho trẻ đọc thơ theo các hình thức khác nhau:

Lớp đọc thơ , tổ 3 tổ, nhóm, cá nhân đọc thơ

Cô nhận xét khích lệ động viên trẻ đọc thơ.

#### \* Vệ sinh, nêu gương, cắm cờ, trả trẻ

- Cô tổ chức cho trẻ đi vệ sinh
- Cô vệ sinh lau mặt cho trẻ
- Nêu gương cuối ngày
- Cho trẻ ngoan cắm cờ

#### \* Trả trẻ

**THỨ 3 NGÀY 10 THÁNG 3 NĂM 2026**  
**HOẠT ĐỘNG SÁNG**

**\* LÀM QUEN TIẾNG VIỆT**

**Làm quen từ, câu: “Gà trống”, “Gà trống gáy ò ó o”.**

**I. Mục đích - Yêu cầu:**

*1. Kiến thức:*

- Trẻ phát âm rõ tiếng trong từ: “Gà trống” và nói được câu “Gà con gáy ò ó o” dưới sự giúp đỡ của cô.

*2. Kỹ năng:*

- Rèn khả năng phát âm rõ ràng, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

*3. Thái độ:*

- Trẻ hứng thú học, yêu con vật nuôi.

**II. Chuẩn bị:**

- Hình ảnh: Con gà trống; Tiếng gáy của gà trống.

**III. Các hoạt động**

<b>Hoạt động của cô</b>	<b>Hoạt động của trẻ</b>
<p><b>HD1: Giới thiệu bài</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Cho trẻ nghe bài hát “Con gà trống”</li><li>- Bài hát nói về con gì?</li><li>- Trò chuyện cùng trẻ về chủ đề và dẫn dắt vào bài</li></ul> <p><b>HD2: Phát triển bài</b></p> <p><i>a, Làm mẫu và thực hành</i></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Cô dùng thủ thuật đưa ra hình ảnh “Gà trống” cho trẻ quan sát nhận xét:<ul style="list-style-type: none"><li>+ Đây là hình ảnh con gì?</li></ul></li><li>- Cô nói mẫu: “Gà trống” (3 lần)</li><li>- Cho trẻ nói từ “Gà trống” dưới nhiều hình thức (Chú ý sửa sai cho trẻ)<ul style="list-style-type: none"><li>+ Tiếng gà trống gáy thế nào?</li></ul></li><li>- Cô nói mẫu: “Gà trống gáy ò ó o” (3 lần)</li><li>- Cho trẻ nói câu “Gà trống gáy ò ó o” dưới nhiều hình thức (Chú ý sửa sai cho trẻ)</li></ul> <p>=&gt; Giáo dục trẻ: Đây là con gà trống, gà trống có đầu, đầu có mỏ, có mắt, có mào đỏ mình có cánh, có chân và gà trống còn có đuôi. Gà trống cất tiếng gáy vang mỗi buổi sớm gọi mọi người thức dậy đây! Gà trống là con vật nuôi trong gia đình. Muốn gà Trống khỏe mạnh, gáy to chúng mình phải chăm sóc cho gà ăn nhé!</p> <p><i>b. Ôn luyện</i></p> <p>* Trò chơi: Tiếng của con gì?</p>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Trẻ nghe hát</li><li>- Trẻ trả lời</li></ul> <ul style="list-style-type: none"><li>- Trẻ quan sát, trả lời</li><li>- Trẻ trả lời</li><li>- Trẻ lắng nghe</li><li>- Cá nhân, tổ, lớp nói</li></ul> <ul style="list-style-type: none"><li>- Trẻ trả lời</li><li>- Trẻ lắng nghe</li><li>- Cá nhân, tổ, lớp nói</li></ul>  <ul style="list-style-type: none"><li>- Trẻ lắng nghe</li></ul>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cách chơi: Cô sẽ cho trẻ bắt chước tiếng gáy “Ồ ó o” và trả lời câu hỏi tiếng vừa rồi là tiếng gáy của con gì, nhắc lại từ “Gà trống”, cho trẻ bắt chước tiếng gáy và nói câu câu “Gà trống gáy ò ó o” cho trẻ nói lại đúng theo từ, câu cô vừa nói.</li> <li>- Bạn nào nói chưa đúng, chưa nói được từ, câu theo cô phải tập nói lại cho đúng từ, câu của cô.</li> <li>- Cô tổ chức cho trẻ chơi, sửa sai cho trẻ</li> </ul> <p><b>HD3: Kết thúc</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô động viên, khen trẻ</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ chơi và tập nói</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> </ul>
---	---

**\* PTNT: NHẬN BIẾT TẬP NÓI**  
**Đề Tài: Ổ gà nhà em.**

**I. Mục đích yêu cầu:**

*1. Kiến thức:*

- Trẻ nhận biết, nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của các con vật quen thuộc như: Gà trống, gà mái, gà con (tên gọi, tiếng kêu của gà trống: “Ồ...ó...o”; gà mái “Cục tác..cục tác”; gà con “chiếp ...chiếp”
- Giúp trẻ phân biệt gà trống, gà mái, gà con.

*2. Kỹ năng:*

- Trẻ có rèn kỹ năng quan sát, chú ý có chủ định, rèn kỹ năng ghi nhớ và phát triển ngôn ngữ cho trẻ

*3. Thái độ:* Trẻ yêu quý, chăm sóc con gà.

**II. Chuẩn bị**

- Tranh (hình ảnh): Gà trống, gà mái, gà con.
- Những con gà bằng đồ chơi; mô hình chuồng gà
- Âm nhạc bài hát “Đàn gà trong sân”

**III. Cách tiến hành**

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><b>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cho trẻ nghe bài hát: “Đàn gà trong sân”</li> <li>- Chúng mình vừa nghe bài hát về con gì?</li> </ul> <p>=&gt; Đó là bài hát về các chú gà đây! Hôm nay cô muốn cả lớp mình cùng đến thăm gia đình bạn gà xem có những ai nhé!</p> <p><b>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</b></p> <p><b>* Quan sát đàm thoại</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Nhận biết tập nói: Gà trống</li> </ul> <p>Cô làm động tác gà gáy và hỏi trẻ</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các con vừa nghe tiếng con gì?</li> </ul> <p>Cô cho trẻ xem tranh (hình ảnh): Con gà trống</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Con gì đây? (Con gà trống)</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Trẻ nghe bài hát</li> <li>Trẻ trả lời</li> <li>Trẻ chú ý lắng nghe</li> <li>Cả lớp trả lời</li> <li>Trẻ chú ý quan sát</li> <li>Cả lớp trả lời</li> <li>Trẻ quan sát</li> <li>Trẻ trả lời</li> </ul>

<p>- Cho trẻ phát âm “Con gà trống” nhiều lần          Cô chỉ vào mào gà và hỏi trẻ          - Cái gì đây?          Cho cả lớp nhắc lại “Mào gà” nhiều lần          - Gà trống gáy như thế nào?          Cho cả lớp bắt chước vỗ cánh, tiếng gáy của con gà trống.          + <i>Nhận biết tập nói: Gà mái</i>          Cô cho trẻ xem tranh (hình ảnh): Gà mái          - Đó là con gì? (Con gà mái)          - Cho trẻ phát âm “Con gà mái” nhiều lần          - Gà mái kêu như thế nào?          Cho cả lớp bắt chước tiếng kêu của con gà mái.          - Gà mái biết làm gì?          + <i>Nhận biết tập nói: Gà con</i>          Cô đọc trích đoạn thơ cho trẻ nghe          “...Cái mỏ tí hon          Cái chân bé xíu...”          - Cô vừa đọc câu thơ nói về chú gà gì?          Cô cho trẻ xem tranh (hình ảnh): Gà con          - Đó là con gì? (Con gà con)          - Cho trẻ phát âm “Con gà con” nhiều lần          - Gà con kêu như thế nào?          Cho cả lớp bắt chước tiếng kêu của con gà con.          =&gt; Giáo dục: Con gà gáy gọi chúng ta thức dậy, để trứng cho chúng mình ăn, vì vậy các con phải yêu các chú gà, chăm sóc cho chúng ăn mau lớn nhé!          * <i>Trò chơi: Bắt chước tiếng kêu</i>          - Cách chơi: Cô cho trẻ thực hiện theo yêu cầu của cô, khi cô nói “gà trống gáy” cả lớp nói “ò ó o”, khi cô nói “gà mái kêu” cả lớp nói “cục ta! cục tác” khi cô nói “Gà con kêu” cả lớp nói “Chiếp! chiếp”          - Cô tổ chức cho trẻ chơi, nhận xét, khích lệ trẻ          * <i>Trò chơi: Gà mổ thóc</i>          - Cô giới thiệu tên trò chơi          - Nêu cách chơi: cho trẻ ngồi xôm, mười đầu ngón tay gõ xuống sàn làm gà mổ thóc và đồng thời kêu “Tốc...tốc...tốc”          - Cô tổ chức cho trẻ chơi          - Nhận xét sau khi chơi  <b>3. Hoạt động 3: Kết thúc</b>          - Cô nhận xét giờ học.          - Cho trẻ nhẹ nhàng ra sân chơi</p>	<p>Trẻ phát âm          Trẻ trả lời          Trẻ phát âm          Trẻ trả lời          Trẻ bắt trước tiếng gáy            Trẻ chú ý quan sát          Cả lớp trả lời          Trẻ phát âm          Trẻ trả lời          Trẻ bắt trước tiếng kêu          Trẻ trả lời            Trẻ lắng nghe            Trẻ trả lời 2 - 3 ý kiến          Trẻ quan sát          Trẻ trả lời          Trẻ phát âm          Trẻ trả lời          Trẻ bắt chước tiếng kêu            Trẻ lắng nghe.            Trẻ trả lời            Trẻ chú ý lắng nghe            Trẻ chơi vui vẻ            Trẻ chú ý lắng nghe            Trẻ chơi vui vẻ            Trẻ ra chơi</p>
---	---

## \* HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

### Quan sát: Tranh con gà trống

#### Chơi tự do

#### I. Mục đích yêu cầu

1. *Kiến thức:* Trẻ biết tên gọi, đặc điểm của con gà trống, biết lợi ích của con gà trống; Biết chơi với đồ chơi ngoài trời
2. *Kỹ năng:* Kỹ năng quan sát, ghi nhớ. Phát triển ngôn ngữ cho trẻ.
3. *Thái độ:* Giáo dục trẻ biết chăm sóc bảo vệ các con vật nuôi; Chơi đoàn kết

#### II. Chuẩn bị

- Sân chơi đảm bảo an toàn cho trẻ
- Tranh con gà trống

#### III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><b>1. Hoạt động 1: Quan sát tranh “con gà trống”</b></p> <p>Cô cùng trẻ hát bài hát “Con Gà trống”</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Các con vừa hát bài hát có tên là gì?</li><li>- Con gà trống được nuôi ở đâu?</li><li>- Muốn biết con gà trống như thế nào? Cô mời cả lớp mình cùng chơi một trò chơi nhé!</li><li>- “Trời tối, trời sáng”</li></ul> <p>+ Cô đưa tranh cho trẻ quan sát: Con gà trống</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Cô có tranh gì đây?</li></ul> <p>Cho trẻ phát âm: “Con gà trống” nhiều lần</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Con gà trống có gì đây? Cho trẻ gọi tên các bộ phận theo cô</li><li>- Gà trống được nuôi ở đâu?</li><li>- Nuôi Gà trống có lợi ích gì?</li><li>- Gà trống gáy như thế nào?</li><li>- Cho cả lớp thực hiện động tác gà gáy.</li><li>- Vậy các con sẽ làm gì giúp bố mẹ chăm sóc các con vật?</li></ul> <p>=&gt; Giáo dục: Các con phải biết chăm sóc như cho gà ăn giúp bố mẹ các bạn nhớ chưa?</p>	<p>Trẻ hát cùng cô</p> <p>2-3 trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chú ý</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ chú ý quan sát</p> <p>Cả lớp trả lời</p> <p>Trẻ phát âm</p> <p>3-4 trẻ nhận xét</p> <p>Trẻ gọi tên các bộ phận</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>2-3 trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Cả lớp thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p>
<p><b>2. Hoạt động 2: Chơi tự do</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Cô giới thiệu phân, sỏi, lá cây, đồ chơi ngoài trời...cho trẻ</li><li>- Nhắc trẻ cách chơi</li><li>- Hỏi trẻ thích chơi gì?</li><li>- Khi chơi phải chơi như thế nào?</li><li>- Giáo dục trẻ chơi</li></ul> <p>Tổ chức cho trẻ chơi</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Cô bao quát trẻ, động viên, khuyến khích trẻ chơi.</li></ul> <p>Cô cho trẻ cất đồ dùng, đồ chơi cho trẻ vệ sinh cá nhân rồi vào lớp</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chơi tự do theo ý thích.</p> <p>Trẻ thực hiện</p>

## \* HOẠT ĐỘNG CHIỀU

### \* TRÒ CHƠI “CON BỌ DỪA”

- Cô giới thiệu tên trò chơi, luật chơi, cách chơi và cho trẻ chơi
- + Cách chơi: Cô làm “bọ dừa mẹ” bò đi trước. Trẻ làm “bọ dừa con” bò theo sau. Bọ dừa mẹ và bọ dừa con vừa bò trên sân vừa đọc lời trò chơi:

“Bọ dừa mẹ đi trước  
Bọ dừa con theo sau  
Gió thổi ngã chổng quèo  
Bọ dừa kêu “Ồi! ối!”

Khi đọc đến câu thứ ba, cả cô và cháu ngã ra sân nằm ngửa, hai chân đập đập vào không khí và kêu “Ồi! ối!”

- Cô cho trẻ chơi.
- Cô quan sát và động viên trẻ chơi.

### \* Vệ sinh, nêu gương, cắm cờ, trả trẻ

- Cô tổ chức cho trẻ đi vệ sinh
- Cô vệ sinh lau mặt cho trẻ
- Nêu gương cuối ngày
- Cho trẻ ngoan cắm cờ
- Cho trẻ chơi tự do

### \* Trả trẻ

---

## THỨ 4 NGÀY 11 THÁNG 3 NĂM 2026 HOẠT ĐỘNG SÁNG

### \* LÀM QUEN TIẾNG VIỆT

Làm quen từ, câu: “Gà mẹ”, “Gà mái kêu cục tác”.

#### I. Mục đích - Yêu cầu:

##### 1. Kiến thức:

- Trẻ phát âm rõ tiếng trong từ: “Gà mẹ” và nói được câu “Gà mẹ kêu cục tác” dưới sự giúp đỡ của cô.

2. Kỹ năng: Rèn khả năng phát âm rõ ràng, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

3. Thái độ: Trẻ hứng thú học, yêu con vật nuôi.

##### II. Chuẩn bị:

- Hình ảnh: Con gà con; Tiếng kêu của gà con.

##### III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<b>HD1: Giới thiệu bài</b> <ul style="list-style-type: none"><li>- Cho trẻ nghe bài hát “Đàn gà con”</li><li>- Bài hát nói về con gì?</li><li>- Ngoài gà con, gà trống còn có gà gì?</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Trẻ nghe hát</li><li>- Trẻ trả lời</li><li>- Trẻ trả lời</li></ul>

<p>- Trò chuyện cùng trẻ về chủ đề và dẫn dắt vào bài</p> <p><b>HD2: Phát triển bài</b></p> <p><i>a, Làm mẫu và thực hành</i></p> <p>- Cô dùng thủ thuật đưa ra hình ảnh “Gà mái” cho trẻ quan sát nhận xét:</p> <p>+ Đây là hình ảnh con gì?</p> <p>- Cô nói mẫu: “Gà mái” (3 lần)</p> <p>- Cho trẻ nói từ “Gà mái” dưới nhiều hình thức (Chú ý sửa sai cho trẻ)</p> <p>+ Tiếng gà mái kêu thế nào?</p> <p>- Cô nói mẫu: “Gà mái kêu cục tác” (3 lần)</p> <p>- Cho trẻ nói câu “Gà mái kêu cục tác” dưới nhiều hình thức (Chú ý sửa sai cho trẻ)</p> <p>=&gt; Giáo dục trẻ: Đây là con gà mái, gà mái có đầu có mỏ, có mắt, mình có cánh, có chân và gà còn có đuôi ngắn. Gà mái đẻ nhiều trứng cho chúng mình ăn đấy! Gà mái là con vật nuôi trong gia đình. Muốn gà mái khỏe mạnh, đẻ nhiều trứng chúng ta phải chăm sóc cho gà ăn nhé!</p> <p><i>b. Ôn luyện</i></p> <p>* Trò chơi: Ai nói giống cô</p> <p>- Cách chơi: Cô sẽ lần lượt nói một từ, hoặc một câu và cho trẻ nói giống theo cô.</p> <p>- Bạn nào nói không giống cô phải tập nói lại cho giống từ, câu của cô.</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi, sửa sai cho trẻ</p> <p><b>HD3: Kết thúc</b></p> <p>- Cô động viên, khen trẻ</p>	<p>-Trẻ quan sát, trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Cá nhân, tổ, lớp nói</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Cá nhân, tổ, lớp nói</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ chơi và tập nói</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p>
--	---

**\* PTTM: ÂM NHẠC**

**Đề tài: Dạy hát “Một con vịt”**

**TC: “Hãy làm theo tôi” (EL 34)**

**I. Mục đích yêu cầu:**

*1. Kiến thức*

- Trẻ biết hát và vận động đơn giản theo bài hát “Một con vịt” quen thuộc. Trẻ biết tên bài hát, tên tác giả, biết chơi trò chơi theo khả năng.

*2. Kỹ năng*

- Rèn kỹ năng hát đúng lời và giai điệu bài hát.  
- Rèn phản xạ nhanh trong trò chơi.

*3. Thái độ*

- Giáo dục trẻ chăm sóc con vật nuôi.

**-II. Chuẩn bị:**

- Nhạc, xắc xô, song loan, phách, trống.

**- III. Cách tiến hành:**

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><b>1.Hoạt động 1: Giới thiệu bài</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ chơi trò chơi “Bắt chước tiếng kêu” của các con vật nuôi trong gia đình.</li> <li>Cô nói và cho trẻ bắt chước tiếng kêu:</li> <li>- Con gì gáy vang “Ồ...ó...o!?”</li> <li>- Con gì kêu “Meo! Meo!?”</li> <li>- Con gì kêu “Cạp! Cạp! Cạp!?”</li> </ul> <p><b>2.Hoạt động 2: Phát triển bài</b></p> <p><i>* Dạy hát “Một con vịt”</i></p> <p>Cô giới thiệu tên bài hát “Một con vịt” sáng tác Kim Duyệt hôm nay cô sẽ dạy chúng mình bài hát này nhé.</p> <p><i>* Cô hát mẫu</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Cô hát mẫu lần 1: Thể hiện tình cảm của bài hát.</li> <li>- Cô vừa hát cho các con nghe bài hát gì? Của tác giả nào?</li> <li>+ Cô hát lần 2: Kèm động tác minh họa.</li> <li>- Các con vừa nghe bài hát gì? Của tác giả nào?</li> <li>- Bài hát nói về con gì?</li> <li>- Giảng nội dung: Bài hát nói về tiếng kêu của con vịt, con vịt xò 2 cánh bơi dưới ao, lúc lên bờ thì vẫy cánh cho khô đấy!</li> </ul> <p>=&gt; Giáo dục: Con vịt là một con vật nuôi trong gia đình, hiền lành, đẻ trứng và cung cấp thịt cho chúng mình ăn. Vì vậy phải chăm sóc cho nó ăn nhé.</p> <p><i>* Cô dạy trẻ hát</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cả lớp hát cùng cô</li> <li>- Tổ hát</li> <li>- Nhóm hát</li> <li>- Cá nhân hát</li> </ul> <p>Cô chú ý sửa sai cho trẻ, khích lệ trẻ hát</p> <p><i>* Trò chơi “Hãy làm theo tôi”(EL 34)</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô hướng dẫn cách chơi, luật chơi.</li> <li>- Cô nêu cách chơi:</li> </ul> <p>Cho trẻ đứng thành vòng tròn và cô nói: “ Chúng ta sẽ chơi một trò chơi có tên “Hãy làm theo tôi”, chúng mình sẽ chơi với âm nhạc và các điệu nhảy, các con hãy nhìn và làm theo các động tác mà cô đang làm.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật chơi: Bạn nào làm sai thì phải làm lại cho đúng.</li> <li>- Tổ chức cho trẻ chơi 3 - 4 lần.</li> </ul>	<p>Trẻ lắng nghe và chơi cùng cô</p> <p>Trẻ trả lời và bắt chước tiếng gà gáy Bắt chước tiếng mèo kêu Bắt chước tiếng vịt kêu</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>Trẻ chú ý</p> <p>Trẻ trả lời Chú ý lắng nghe 2 - 3 ý kiến Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>Trẻ chú ý</p> <p>Trẻ hát cùng cô 2 - 3 lần 3 tổ hát 2 - 3 nhóm 3 - 4 cá nhân</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe</p>

- Cô nhận xét trẻ qua mỗi lần chơi <b>3. Hoạt động 3: Kết thúc:</b> - Cô cùng trẻ hát lại bài hát “Một con vịt” đi ra ngoài..	Trẻ chơi vui vẻ  Trẻ hát đi ra ngoài
---	--

**\* HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

- Trò chơi “Con bọ dùa”

- Chơi tự do

**I. Mục đích yêu cầu**

1. Kiến thức:

- Trẻ biết chơi trò chơi “Con bọ dùa” cùng cô, biết chơi với các đồ dùng đồ chơi ngoài trời theo ý thích.

2. Kỹ năng: Rèn kỹ năng khéo léo qua trò chơi, phát triển ngôn ngữ, cảm xúc cho trẻ.

3. Thái độ: Trẻ biết yêu thương và đoàn kết, bảo vệ các đồ dùng trong khi chơi

**II. Chuẩn bị**

- Sân chơi đảm bảo an toàn cho trẻ

- Xắc xô

**III. Các hoạt động**

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><b>1. Hoạt động 1: Trò chơi “Con bọ dùa”</b></p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, luật chơi, cách chơi và cho trẻ chơi</p> <p>+ Cách chơi: Cô làm “bọ dùa mẹ” bò đi trước. Trẻ làm “bọ dùa con” bò theo sau. Bọ dùa mẹ và bọ dùa con vừa bò trên sân vừa đọc lời trò chơi:</p> <p style="padding-left: 40px;">“Bọ dùa mẹ đi trước Bọ dùa con theo sau Gió thổi ngã chổng quèo Bọ dùa kêu “Ồi! ối!”</p> <p>Khi đọc đến câu thứ ba, cả cô và cháu ngã ra sân nằm ngửa, hai chân đập đập vào không khí và kêu “Ồi! ối!”</p> <p>- Cô cho trẻ chơi.</p> <p>- Quan sát, nhận xét sửa sai cho trẻ</p>	<p>Lắng nghe cô nêu cách chơi</p> <p> </p> <p>Trẻ chơi vui vẻ</p>
<p><b>2. Hoạt động 2: Chơi tự do</b></p> <p>- Cô giới thiệu phân, sỏi, lá cây, đồ chơi ngoài trời... cho trẻ</p> <p>- Nhắc trẻ cách chơi</p> <p>- Hỏi trẻ thích chơi gì?</p> <p>- Khi chơi phải chơi như thế nào?</p> <p>- Giáo dục trẻ chơi</p> <p>Tổ chức cho trẻ chơi</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p> </p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p> </p> <p>Trẻ chơi tự do theo ý thích.</p>

<p>- Cô bao quát trẻ, động viên, khuyến khích trẻ chơi.          Cô cho trẻ cất đồ dùng, đồ chơi cho trẻ vệ sinh cá nhân rồi vào lớp</p>	<p>Trẻ thực hiện</p>
--	----------------------

**\* ÔN KTC: PTTM**  
**ÂM NHẠC: DẠY HÁT “MỘT CON VỊT ”**

Cô hát cho trẻ nghe bài hát 1 lần, hỏi trẻ tên bài hát, tác giả  
 Cô hát cho trẻ nghe thêm 1 – 2 lần  
 Dạy trẻ hát ôn dưới các hình thức khác nhau.  
 Cô cho trẻ hát cùng cô 2 - 3 lần cùng cô giáo.  
 Cô cho trẻ hát theo các hình thức khác nhau:  
 Lớp hát  
 Tổ hát 3 tổ  
 Nhóm, cá nhân hát.  
 Cô nhận xét khích lệ động viên trẻ hát.

- \*Vệ sinh, nêu gương, cắm cờ, trả trẻ**
- Cô tổ chức cho trẻ đi vệ sinh
  - Cô vệ sinh lau mặt cho trẻ
  - Nêu gương cuối ngày
  - Cho trẻ ngoan cắm cờ
  - Cho trẻ chơi tự do

**\* Trả trẻ**

**THỨ 5 NGÀY 12 THÁNG 3 NĂM 2026**  
**HOẠT ĐỘNG SÁNG**

**\* LÀM QUEN TIẾNG VIỆT**  
**Làm quen từ, câu: “Con vịt”, “Con vịt kêu quạc quạc”.**

**I. Mục đích - Yêu cầu:**

*1. Kiến thức:*

- Trẻ phát âm rõ tiếng trong từ: “Con vịt” và nói được câu “Con vịt kêu quạc quạc” dưới sự giúp đỡ của cô.

*2. Kỹ năng:*

- Rèn khả năng phát âm rõ ràng, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

*3. Thái độ:*

- Trẻ hứng thú học, yêu con vịt nuôi.

**II. Chuẩn bị:**

- Hình ảnh: Con vịt; Tiếng kêu của con vịt.

**III. Các hoạt động**

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><b>HD1: Giới thiệu bài</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho trẻ nghe bài hát “Một con vịt”</li> <li>- Bài hát nói về con gì?</li> <li>- Trò chuyện cùng trẻ về chủ đề và dẫn dắt vào bài</li> </ul> <p><b>HD2: Phát triển bài</b></p> <p><i>a, Làm mẫu và thực hành</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô dùng thủ thuật đưa ra hình ảnh “Con vịt” cho trẻ quan sát nhận xét:</li> <li>+ Đây là hình ảnh con gì?</li> <li>- Cô nói mẫu: “Con vịt” (3 lần)</li> <li>- Cho trẻ nói từ “Con vịt” dưới nhiều hình thức (Chú ý sửa sai cho trẻ)</li> <li>+ Tiếng con vịt kêu thế nào?</li> <li>- Cô nói mẫu: “Con vịt kêu quạc quạc” (3 lần)</li> <li>- Cho trẻ nói câu “Con vịt kêu quạc quạc” dưới nhiều hình thức (Chú ý sửa sai cho trẻ)</li> </ul> <p>=&gt; Giáo dục trẻ: Đây là con vịt, con vịt có đầu, đầu có mỏ dẹt, có mắt, mình có cánh, có chân, chân có màng và bơi được và vịt còn có đuôi. Nuôi vịt cung cấp cho chúng mình thịt, trứng để ăn đấy! Con vịt là con vật nuôi trong gia đình. Muốn con vịt lớn nhanh đẻ nhiều trứng chúng mình phải chăm sóc cho vịt ăn nhé!</p> <p><i>b. Ôn luyện</i></p> <p>* Trò chơi: Thi nói nhanh</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cách chơi: Cô sẽ lần lượt nói các từ, câu cho trẻ nói lại đúng theo từ, câu cô vừa nói thật nhanh.</li> <li>- Bạn nào nói chưa đúng, chưa nói được từ, câu theo cô phải tập nói lại cho đúng từ, câu của cô.</li> <li>- Cô tổ chức cho trẻ chơi, sửa sai cho trẻ</li> </ul> <p><b>HD3: Kết thúc</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô động viên, khen trẻ</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ nghe hát</li> <li>- Trẻ trả lời</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ quan sát, trả lời</li> <li>- Trẻ trả lời</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Cá nhân, tổ, lớp nói</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Cá nhân, tổ, lớp nói</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> <li>- Trẻ chơi và tập nói</li> <li>- Trẻ lắng nghe</li> </ul>

**\* PTNT: NHẬN BIẾT PHÂN BIỆT**

**Đề Tài: Nhận biết con vật to, con vật nhỏ (EM 41)**

**I. Mục đích yêu cầu**

1. Kiến thức: Trẻ biết chỉ, lấy hoặc cất đúng hai con vật có kích thước to - nhỏ theo yêu cầu của cô. Nói được từ “Con gà to - Con gà nhỏ” theo cô và theo khả năng.

- Trẻ nhận biết phân biệt được to - nhỏ qua trò chơi với sự giúp đỡ của cô.

2. *Kỹ năng*: Rèn kỹ năng quan sát, nhận biết phân biệt to - nhỏ cho trẻ. Phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

3. *Giáo dục*: Giáo dục trẻ chăm sóc các con vật nuôi trong gia đình.

## II. Chuẩn bị

- Đồ dùng của cô và trẻ: Gà trống to - Gà con nhỏ. Gà to - nhỏ để chơi trò chơi
- Rổ đựng; nhạc bài “Con gà trống”

## III. Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><b>1.HĐ1: Giới thiệu bài</b></p> <p>- Trước khi bước vào giờ học chúng mình hãy chơi cùng cô một trò chơi nhé!</p> <p>“Ú òa! Ú òa! Ú òa!”</p> <p>Cô đưa hai con gà (gà trống to, gà con nhỏ) ra trò chuyện với trẻ.</p> <p><b>2.HĐ 2: Phát triển bài</b></p> <p><b>Dạy trẻ nhận biết con vật to – con vật nhỏ.</b></p> <p>- Xin chào các bạn, nghe nói lớp Nhà trẻ đã ngoan hơn rồi nên hôm nay chúng tớ đến đây để thăm các bạn và xem các bạn học có giỏi không đấy!</p> <p>- Đố các bạn biết tớ là con gì?</p> <p>Cho trẻ nhắc lại “Gà trống”</p> <p>- Còn tớ là con gà gì?</p> <p>Cho trẻ nhắc lại “Gà con”</p> <p>- Các bạn ơi! Gà trống và gà con còn rủ rất nhiều các chú gà khác đến đây để thăm và học bài cùng chúng mình đấy, bây giờ xin mời cô Mến hãy giúp cô mời các bạn ngồi theo nhóm và học bài cùng các bạn ấy nhé!</p> <p><i>* Bài mới: Nhận biết con vật to – con vật nhỏ.</i></p> <p>- Dấu cái chân? Dấu cái tay?</p> <p>- Các con ơi trong rổ chúng mình có gì?</p> <p>- Trong rổ của cô cũng có hai con vật 1 con gà to và một con gà nhỏ.</p> <p>- Thế con gà to của các con đâu?</p> <p>Cô phát âm từ: “Con gà to”</p> <p>Cho trẻ nhắc lại “Con gà to” nhiều lần.</p> <p>Hỏi trẻ: Con gà to của nhóm con đâu?</p> <p>Con đang cầm con gà gì đây con?</p> <p>- Cất con gà to, dấu cái tay! (Cho trẻ cất con to vào rổ)</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi cùng cô</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ nhắc lại “Gà trống”</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ nhắc lại “Gà con”</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Ngồi theo nhóm</p> <p>Trẻ nhận rổ con vật</p> <p>Trẻ dấu chân, dấu tay</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ cầm gà to giơ lên</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ phát âm theo cô</p> <p>5 - 6 trẻ ý kiến</p> <p>Trẻ trả lời “con gà to ạ”</p> <p>Trẻ cất con gà to vào rổ</p>



<p>giúp đỡ bố mẹ chăm sóc các con vật nuôi cho chúng ăn để chúng mau lớn, cung cấp cho chúng ta nhiều thức ăn đấy!</p> <p>- Đề cảm ơn hai bạn gà to và gà nhỏ đã đến đây thăm lớp chúng mình, bây giờ chúng mình hãy cùng vận động nhún nhảy theo bài hát “Con Gà trống” để cảm ơn hai bạn và ra sân chơi tiếp nào!</p> <p>- Cho trẻ vận động, ra chơi</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Vận động nhún nhảy ra chơi.</p>
--	---

## \* HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

### Quan sát tranh: Con vịt

### Chơi tự do

## I. Mục đích yêu cầu

### 1. Kiến thức:

- Trẻ biết sử dụng lời nói với các mục đích khác nhau: Hỏi về các vấn đề quan tâm như: “con gì đây?”; “Cái gì đây?”. Trẻ nhận biết, nói tên và một vài đặc điểm nổi bật của con vịt (tiếng kêu, có đầu, có mỏ dẹt, có mình, có chân, biết lợi ích của con vịt) dưới sự giúp đỡ của cô. Biết chơi với đồ chơi ngoài trời theo ý thích.

### 2. Kỹ năng:

- Phát triển ngôn ngữ cho trẻ. Kỹ năng quan sát

### 3. Thái độ:

- Giáo dục trẻ biết chăm sóc bảo vệ các con vật nuôi; Chơi đoàn kết

## II. Chuẩn bị

- Sân chơi đảm bảo an toàn cho trẻ

- Tranh con vịt

## III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><b>1. Hoạt động 1: Quan sát tranh con vịt</b></p> <p>Cô cùng trẻ hát bài hát “Một con vịt”</p> <p>- Các con vừa hát bài hát có tên là gì?</p> <p>- Trong bài hát có nhắc đến con vật gì?</p> <p>- Con vịt được nuôi ở đâu?</p> <p>- Muốn biết con vịt như thế nào? Cô mời cả lớp mình cùng chơi một trò chơi nhé!</p> <p>- “Trời tối, trời sáng”</p> <p>Cô đưa tranh “Con vịt” cho trẻ quan sát</p> <p>- Cô có tranh gì đây?</p> <p>Cho trẻ phát âm: “Con vịt”</p> <p>Cô chỉ từng bộ phận con vịt cho trẻ nói theo: Đầu vịt, mỏ con vịt dẹt, mình, chân...</p> <p>- Vịt được nuôi ở đâu?</p>	<p>Trẻ hát cùng cô</p> <p>2 - 3 trẻ trả lời</p> <p>2 - 3 trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chú ý</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ chú ý quan sát</p> <p>Cả lớp trả lời</p> <p>Trẻ phát âm theo cô</p> <p>3-4 trẻ nhận xét</p> <p>Trẻ trả lời</p>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nuôi vịt có lợi ích gì?</li> <li>- Vịt kêu như thế nào?</li> </ul> <p>Cho cả lớp bắt chước tiếng kêu của con vịt =&gt; Giáo dục: Con vịt đẻ trứng, cung cấp thịt cho chúng mình ăn vì thế chúng mình phải chăm sóc, cho nó ăn các con nhớ chưa?</p> <p><b>2. Hoạt động 2: Chơi tự do</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô giới thiệu phấn, sỏi, lá cây, đồ chơi ngoài trời...cho trẻ</li> <li>- Nhắc trẻ cách chơi</li> <li>- Hỏi trẻ thích chơi gì?</li> <li>- Khi chơi phải chơi như thế nào?</li> <li>- Giáo dục trẻ chơi</li> </ul> <p>Tổ chức cho trẻ chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô bao quát trẻ, động viên, khuyến khích trẻ chơi.</li> </ul> <p>Cô cho trẻ cất đồ dùng, đồ chơi cho trẻ vệ sinh cá nhân rồi vào lớp</p>	<p>2-3 trẻ trả lời Trẻ trả lời Cả lớp thực hiện</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chơi tự do theo ý thích.</p> <p>Trẻ thực hiện</p>
---	---

### \* HOẠT ĐỘNG CHIỀU

#### \* THỰC HIỆN VỞ “BÉ LQ VỚI TOÁN” (Tr. 10)

Cô hướng dẫn trẻ thực hiện

+ Bài (Tr.10): Ôn nhận biết hình vuông – hình tròn, to – nhỏ.

- Cho trẻ chỉ và nói xem trong bức tranh có những hình ảnh gì?

- Đây là hình?

+ Hình tròn

- Hình tròn to đâu? Còn hình tròn nhỏ?

- Đây là hình gì?

+ Hình vuông

- Bé hãy tô màu đỏ cho ô cửa hình tròn, tô màu xanh cho ô cửa hình vuông thật đẹp

Cô hướng dẫn trẻ tô màu cho hình tròn và hình vuông.

- Bé hãy nối chim to với ô cửa hình tròn to, con chim nhỏ với ô cửa hình tròn nhỏ.

Cô hướng dẫn trẻ thực hiện

Tổ chức cho trẻ ngồi theo nhóm tô màu và nối tranh.

#### \*Vệ sinh, nêu gương, cắm cờ, trả trẻ

- Cô tổ chức cho trẻ đi vệ sinh

- Cô vệ sinh lau mặt cho trẻ

- Chải đầu buộc tóc cho trẻ

- Nêu gương cuối ngày

- Cho trẻ ngoan cắm cờ

- Cho trẻ chơi tự do

#### \* Trả trẻ

**THỨ 6 NGÀY 13 THÁNG 3 NĂM 2026**  
**HOẠT ĐỘNG SÁNG**

**\* LÀM QUEN TIẾNG VIỆT**

**Làm quen từ, câu: “Con vật”, “Con vật nuôi trong gia đình”.**

**I. Mục đích - Yêu cầu:**

*1. Kiến thức:*

- Trẻ phát âm rõ tiếng trong từ: “Con vật” và nói được câu “Con vật nuôi trong gia đình” dưới sự giúp đỡ của cô.

*2. Kỹ năng:*

- Rèn khả năng phát âm rõ ràng, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

*3. Thái độ:*

- Trẻ hứng thú học, yêu con vật nuôi trong gia đình.

**II. Chuẩn bị:**

- Hình ảnh: Một số con vật nuôi trong gia đình.

**III. Các hoạt động**

<b>Hoạt động của cô</b>	<b>Hoạt động của trẻ</b>
<p><b>HD1: Giới thiệu bài</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Cho trẻ nghe bài hát “Đàn gà con”</li><li>- Bài hát nói về con gì?</li><li>- Trò chuyện cùng trẻ về chủ đề và dẫn dắt vào bài</li></ul> <p><b>HD2: Phát triển bài</b></p> <p><i>a, Làm mẫu và thực hành</i></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Cô dùng thủ thuật đưa ra hình ảnh một số con vật nuôi trong gia đình cho trẻ quan sát nhận xét:</li><li>+ Đây là hình ảnh gì?</li><li>- Cô nói mẫu: “Con vật”</li><li>- Cho trẻ nói từ “Con vật”.</li><li>- Có những con vật gì?</li><li>- Cô nói mẫu: “Gà con”; “Gà trống”; “Gà mái”; “Con vịt” (3 lần)</li><li>- Cho trẻ nói từ “Gà con”; “Gà trống”; “Gà mái”; “Con vịt” dưới nhiều hình thức (Chú ý sửa sai cho trẻ)</li><li>+ Những con vật này nuôi ở đâu?</li><li>- Cô nói mẫu: “Con vật nuôi trong gia đình” (3 lần)</li><li>- Cho trẻ nói câu “Con vật nuôi trong gia đình” dưới nhiều hình thức (Chú ý sửa sai cho trẻ)</li></ul> <p>=&gt; Giáo dục trẻ: Đây là những con vật nuôi trong gia đình. Muốn các con vật nuôi trong</p>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Trẻ nghe hát</li><li>- Trẻ trả lời</li><li>- Trẻ quan sát, trả lời</li><li>- Trẻ trả lời</li><li>- Trẻ lắng nghe</li><li>- Trẻ tập nói</li><li>- Trẻ trả lời</li><li>- Trẻ lắng nghe</li><li>- Cá nhân, tổ, lớp nói</li><li>- Trẻ trả lời</li><li>- Trẻ lắng nghe</li><li>- Cá nhân, tổ, lớp nói</li></ul>

gia đình lớn nhanh, khỏe mạnh chúng mình phải chăm sóc cho chúng ăn nhé! <i>b. Ôn luyện</i> <i>* Trò chơi: Thi nói nhanh</i> - Cách chơi: Cô sẽ lần lượt nói các từ, câu cho trẻ nói lại đúng theo từ, câu cô vừa nói thật nhanh. - Bạn nào nói chưa đúng, chưa nói được từ, câu theo cô phải tập nói lại cho đúng từ, câu của cô. - Cô tổ chức cho trẻ chơi, sửa sai cho trẻ <b>HĐ3: Kết thúc</b> - Cô động viên, khen trẻ	- Trẻ lắng nghe  - Trẻ lắng nghe  - Trẻ chơi và tập nói  - Trẻ lắng nghe
--	--

**\* PTTM: TẠO HÌNH**

**Đề tài: Tô màu chú gà con (Mẫu)**

**I. Mục đích, yêu cầu.**

*1. Kiến Thức:*

- Trẻ thích tô màu, biết cách cầm bút, chọn màu để tô màu cho tranh chú gà con phù hợp theo mẫu.

*2. Kỹ năng:*

- Rèn kỹ năng cầm bút khi tô, bước đầu rèn kỹ năng di màu đều.

*3. Giáo dục:*

- Giáo dục trẻ yêu quý chăm sóc con vật nuôi,

- Biết quý trọng sản phẩm mình làm ra.

**II. Chuẩn bị:**

- Tranh tô màu chú gà con

- Bút màu, tranh chú gà con cho trẻ tô

- Bàn ghế cho trẻ ngồi

- Giá treo tranh

**III. Tiến hành hoạt động**

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><b>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài</b></p> <p>- Cô nói có 1 bạn đến thăm lớp chúng mình: “Xin chào các bạn! Các bạn có biết tớ là ai không? Ồ! Tớ là gà con đấy! Các bạn thấy tớ có đẹp không?”</p> <p>- Ai vừa đến thăm lớp mình? =&gt; Hôm nay cô và chúng mình cùng khám phá và tô màu cho chú gà con nhé!</p> <p><b>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</b></p> <p><i>* Quan sát và đàm thoại tranh</i></p> <p>- Cô cho trẻ quan sát tranh: Tô màu chú gà con</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời 1 - 2 trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chú ý quan sát</p>

<p>+ Đây là bức tranh vẽ gì?          + Chú gà con được tô màu gì đây?          - Cho trẻ nhắc lại “màu vàng, màu đen”              + Tô màu cho mắt chú gà bằng màu gì đây?          + Cô cầm bút bằng tay nào?          + Cô tô màu như thế nào?          + Chúng mình ngồi như thế nào để tô màu?          * <i>Cô thực hiện mẫu</i>          - Để có bức tranh tô màu chú gà con thật đẹp cả lớp quan sát cô làm mẫu trước nhé: Cô chọn màu vàng để tô cho chú gà con, cô ngồi lưng thẳng đầu hơi cúi, cô cầm bút bên tay phải và bằng 3 đầu ngón tay: ngón cái, ngón trỏ và ngón giữa cầm ở thân bút để đỡ bút, sau đó cô đi màu từ trên xuống dưới nhẹ nhàng, không chờm ra ngoài. Cô tô mắt chú gà bằng bút màu đen nhé.          - Cô đã hoàn thành bức tranh tô màu chú gà con rồi đây các con thấy bức tranh của cô có đẹp không?          - Bây giờ chúng mình có muốn tạo ra bức tranh thật đẹp như của cô không?          * <i>Trẻ thực hiện</i>          - Cô nhắc lại về tư thế ngồi, cách cầm bút, cách chọn màu và tô màu...          - Cho trẻ tô màu, bật nhạc không lời bài hát “Đàn gà con”          - Cô bao quát, hướng dẫn, động viên trẻ tô màu.          * <b>Trung bày, nhận xét sản phẩm:</b>          - Cô cùng trẻ trưng bày sản phẩm và nhận xét          - Con thích bài nào? Tại sao con thích bài đấy?          - So sánh với mẫu của cô?          - Cô nhận xét chung, động viên, khích lệ trẻ.  <b>3.Hoạt động 3: : Kết thúc</b>          - Cô động viên khen ngợi trẻ và cho trẻ ra chơi</p>	<p>1 - 2 ý kiến của trẻ          2 - 3 ý kiến của trẻ          Trẻ nhắc lại          2 - 3 trẻ trả lời          2 - 3 ý kiến của trẻ          Trẻ trả lời          1 - 2 ý kiến            Trẻ quan sát và chú ý lắng nghe            Cả lớp trả lời            Trẻ trả lời            Trẻ chú ý lắng nghe            Trẻ hào hứng thực hiện            Trẻ lên trưng bày sản phẩm          3 - 4 trẻ lên nhận xét          Trẻ so sánh          Trẻ chú ý lắng nghe            Trẻ hứng thú thực hiện</p>
---	--

**\* HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

- Trò chơi: Các chú chim sẻ
- Chơi tự do

**I. Mục đích yêu cầu**

1. *Kiến thức:* Trẻ biết chơi trò chơi “Các chú chim sẻ” cùng cô, biết chơi với các đồ dùng đồ chơi ngoài trời theo ý thích.
2. *Kỹ năng:* Rèn kỹ năng khéo léo chơi trò chơi cho trẻ
3. *Thái độ:* Trẻ biết giữ gìn và đoàn kết, bảo vệ các đồ dùng trong khi chơi

**II. Chuẩn bị**

- Sân chơi đảm bảo an toàn cho trẻ
- Xắc xô

### III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p><b>1. Hoạt động 1: Trò chơi “Các chú chim sẻ”</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô giới thiệu tên trò chơi, luật chơi, cách chơi và cho trẻ chơi</li> <li>- Cách chơi: Một cô làm “Mèo” một cô khác và trẻ làm “Chim mẹ” và “Chim con” đang mổ thóc (cúi khom người hoặc ngồi xổm hai tay gõ xuống đất, nói “Cốc...Cốc”). Bỗng chú mèo xuất hiện kêu “Meo!...Meo!”, “Chim” chạy ngay về tổ kéo “mèo” bắt. “Mèo” đi khuất “Chim” lại ra kiếm ăn.</li> <li>- Luật chơi: Nếu “Mèo” bắt được chú “Chim” nào thì chú “chim” đó phải làm “Mèo” và chơi lại trò chơi.</li> <li>- Cô cho trẻ chơi.</li> <li>- Quan sát, nhận xét sửa sai cho trẻ</li> </ul>	<p>Lắng nghe cô nêu cách chơi</p> <p>Trẻ chơi vui vẻ</p>
<p><b>2. Hoạt động 2: Chơi tự do</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô giới thiệu phấn, sỏi, lá cây, đồ chơi ngoài trời...cho trẻ</li> <li>- Nhắc trẻ cách chơi</li> <li>- Hỏi trẻ thích chơi gì?</li> <li>- Khi chơi phải chơi như thế nào?</li> <li>- Giáo dục trẻ chơi</li> </ul> <p>Tổ chức cho trẻ chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô bao quát trẻ, động viên, khuyến khích trẻ chơi.</li> </ul> <p>Cô cho trẻ cất đồ dùng, đồ chơi cho trẻ vệ sinh cá nhân rồi vào lớp</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chơi tự do theo ý thích.</p> <p>Trẻ thực hiện</p>

## HOẠT ĐỘNG CHIỀU

### \* Sinh hoạt văn nghệ cuối tuần

- Cô giới thiệu chương trình biểu diễn văn nghệ cuối tuần
- Trẻ biểu diễn đọc thơ, hát, múa một số bài hát về chủ đề
- + Hát “Một con vịt”
- Cả lớp hát 2 - 3 lần
- Cho tổ, nhóm hát
- Cho cá nhân hát
- Cô nhận xét khích lệ trẻ
- + Đọc thơ “Con gà trống”
- Cho cả lớp đọc thơ

- Cho tổ, nhóm, cá nhân đọc cùng cô
- Cô quan sát, khích lệ động viên trẻ chú ý.

**\* Vệ sinh, nêu gương cuối tuần, phát bé ngoan**

- Tổ chức cho trẻ đi vệ sinh
- Chải đầu, buộc tóc cho trẻ
- Cô vệ sinh lau mặt cho trẻ
- Nêu gương cuối tuần
- Phát bé ngoan
- Cho trẻ chơi tự do

**\* Trả trẻ**

**Phê duyệt của TCM**



**Bùi Thị Thanh Huyền**

**Người soạn**



**Sầm Thị Trăng**